

Số: 2020 /TT- HVYDCT

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc mở ngành đào tạo: Dược liệu - Dược học cổ truyền, định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng, trình độ Thạc sĩ

Mã số: 8720206

Kính gửi: Vụ Giáo dục Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Lý do đề nghị mở mã ngành

Trong chiến lược Y Dược học cổ truyền WHO giai đoạn 2014-2023 đã được xây dựng và công bố trong đó rất quan tâm tới việc phát triển đội ngũ nhân lực chuyên môn sâu về Y Dược học cổ truyền và chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân trên toàn thế giới. Trung Quốc là đất nước của nền Y học cổ truyền phát triển, hiện cũng đang tiếp tục tăng cường đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực này. Y học cổ truyền (YHCT) Trung Quốc là một hệ thống y học hoàn chỉnh bao gồm việc chuẩn đoán, điều trị và ngăn ngừa bệnh tật, ra đời từ hơn 3000 năm trước dựa vào nguyên lý cân bằng và hòa hợp bên trong cơ thể, được đúc kết và cô đọng ở mức cao. Người Trung Quốc sử dụng tất cả các bộ phận rễ, thân của cây, các bộ phận của động vật để pha chế thảo dược, đây được xem như một điểm đặc trưng riêng và rất khác biệt của y học Trung Hoa. Việt Nam cũng là một nước có nền Đông y lâu đời. Cội nguồn của nền Đông y Việt Nam là kinh nghiệm dân gian được hình thành, lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác và ngày càng được bổ sung để hoàn thiện hơn, khoa học hơn. Nền Đông y là di sản văn hoá của dân tộc Việt Nam, Y Dược học cổ truyền Việt Nam có nhiều đóng góp to lớn trong bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân cũng như phòng và chữa bệnh. Nhiều danh y đã để lại cho chúng ta những tác phẩm Đông y nổi tiếng không những chỉ về y mà còn tổng hợp nhiều vị thuốc, cây thuốc và bài thuốc độc đáo. Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm đến sự phát triển của nền Đông y Việt Nam, điều này đã được



thể hiện qua Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 23/5/2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Chỉ thị số 24-CT/TW ngày 04/7/2008 của Ban Bí thư khóa X về phát triển nền Đông y Việt Nam và Hội Đông y Việt Nam trong tình hình mới, Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về việc tăng cường công tác, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Quyết định số 1893/QĐ-TTg, ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành Chương trình phát triển Y Dược học cổ truyền, kết hợp Y Dược học cổ truyền với Y Dược hiện đại đến năm 2030, Quyết định số: 1976/QĐ-TTg, ngày 30/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ, về việc Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Quyết định số: 376/QĐ-TTg, ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính Phủ, về việc Phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Theo đó, nhận thức về vai trò, vị trí của Y Dược học cổ truyền Việt Nam trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đã được nâng lên. Hệ thống quản lý và khám, chữa bệnh Y Dược học cổ truyền được củng cố và phát triển; nguồn nhân lực được tăng cường. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho đội ngũ thầy thuốc y học cổ truyền được đẩy mạnh. Việc nuôi trồng, chế biến, sử dụng dược liệu, nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực Y Dược học cổ truyền bước đầu đã được quan tâm và đầu tư; coi trọng hoạt động kế thừa, bảo tồn các bài thuốc quý, hợp tác quốc tế về Y, Dược học cổ truyền được mở rộng. Việt Nam nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, có thảm thực vật rất phong phú và đa dạng, chúng ta là 1/18 quốc gia có nguồn đa dạng sinh vật cao trên thế giới. Theo thống kê của Viện Dược liệu, Việt Nam có trên 5000 loài cây thuốc đã được sử dụng và rất nhiều loài có tiềm năng. Phát triển dược liệu để cung cấp cho thị trường trong nước và sản xuất nguyên liệu làm thuốc, sản xuất thuốc dược liệu Việt Nam có nhiều cơ hội. Hiện cả nước có 67 bệnh viện YHCT, trong đó có 03 bệnh viện trung ương, 02 bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, 98% tỉnh/ thành phố có bệnh viện đa khoa YHCT và khoa YHCT tại bệnh viện đa khoa huyện, tỉnh. Mặt khác hiện nay có

hơn 200 công ty sản xuất kinh doanh Dược phẩm, dược liệu và hàng nghìn nhà thuốc có kinh doanh thuốc YHCT, sản phẩm từ Dược liệu, nhu cầu cần cán bộ chuyên môn sau đại học cũng lớn. Cho đến nay có một số trường đại học Y Dược đã đào tạo Thạc sĩ ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền đó là: Trường ĐH Dược Hà Nội, Trường Đại học Y Dược Tp. HCM, nhưng số lượng đào tạo còn ít (khoảng 10-20 chỉ tiêu/năm). Do đó, hiện nay ở nước ta còn thiếu rất nhiều Thạc sĩ ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền, định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng. **Đặc biệt Học viện YDHCTVN đã kiểm định thành công CTĐT ngành Dược học trình độ đại học và được cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn kiểm định ngày 04/3/2024, đồng thời cũng đã Đánh giá ngoài chu kỳ 2 cơ sở giáo dục thành công và được cấp Giấy chứng nhận đạt chuẩn kiểm định CSGD vào ngày 13/5/2025. Tháng 7/2024, Sinh viên ngành Dược học khóa 6 tốt nghiệp.**

Chính vì những lý do trên, với vị trí là một Học viện trọng điểm của cả nước trong lĩnh vực đào tạo nhân viên y tế chất lượng cao, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam (HVYDHCTVN) đã thành lập Khoa Dược từ 2019, đặc biệt trong Khoa Dược có các bộ môn Thực vật-Dược liệu, Bộ môn Dược cổ truyền với mục đích đào tạo nhân lực y tế về lĩnh vực Dược liệu-Dược cổ truyền theo nhiều cấp độ, giúp cho lĩnh vực Dược liệu-Dược học cổ truyền Việt Nam phát triển bền vững, mở rộng khả năng phục vụ nhân dân. Chương trình đào tạo Dược sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền là một trong những chương trình trọng điểm của bộ môn Thực vật-Dược liệu, Bộ môn Dược học cổ truyền trực thuộc khoa Dược – Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam đã được Bộ Y tế giao nhiệm vụ đào tạo từ tháng 10/2022. Để đáp ứng được nhu cầu phát triển dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền phục vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, nâng cao chất lượng đào tạo, cung cấp cán bộ có trình độ và chất lượng cao cho các cơ quan nghiên cứu và cơ sở đào tạo, các đơn vị sản xuất thì việc mở mã ngành đào tạo thạc sĩ Dược liệu – Dược học cổ truyền định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng là nhu cầu cấp thiết hiện nay.

2. Nhu cầu người học

Nhu cầu về dược liệu ngày càng cao kéo theo những hệ lụy tất yếu là hiện tượng giả mạo, nhầm lẫn về dược liệu cũng ngày càng nhiều. Nguồn nguyên liệu nếu không được chuẩn hóa sẽ là nguyên nhân chính làm mất đi niềm tin đối với chế phẩm có nguồn gốc từ dược liệu. Do đó, cơ hội được đào tạo nâng cao về quy trình công nghệ trồng chăm sóc dược liệu, chế biến dược liệu, chiết xuất, bào chế cao dược liệu, phân lập các hợp chất từ dược liệu, phân tích chất lượng và kiểm nghiệm dược liệu là nhu cầu tất yếu của người làm công tác dược liệu. Nhất là trong tình hình ngày càng có nhiều cơ sở sản xuất và mua bán các chế phẩm từ dược liệu, việc tiêu chuẩn hóa nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm đều đòi hỏi người dược sĩ phải được trang bị kiến thức, kỹ năng chuyên sâu.

Lãnh đạo các cơ sở làm công tác dược liệu, kiểm nghiệm viên, nghiên cứu viên, người tham gia sản xuất ở các cơ sở sản xuất dược, nghiên cứu dược, cơ sở giảng dạy về dược, dược sĩ làm việc tại nhà thuốc, bệnh viện, cửa hàng kinh doanh dược liệu đều cần có kiến thức chuyên sâu về Dược liệu để nâng cao trình độ, xử lý tốt các vấn đề chuyên môn.

Thực hiện: khảo sát nhanh nhu cầu người học, thời gian thực hiện khảo sát bắt đầu từ ngày 11/03/2024 và kết thúc ngày 27/03/2024. Kết quả thu được cho thấy nhu cầu học Thạc sĩ ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng là cao.

3. Giới thiệu về cơ sở đào tạo

3.1. Giới thiệu về Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 30/2005/QĐ-TTg ngày 02/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở Trường Trung học YHCT Tuệ Tĩnh. Học viện Y- Dược học cổ truyền Việt Nam là đơn vị hàng đầu cả nước đào tạo nguồn nhân lực Y Dược học cổ truyền và các ngành y tế khác ở trình độ đại học, sau đại học; kết hợp y học cổ truyền, y học hiện đại, thừa kế, bảo tồn và phát triển Y Dược học cổ truyền; nghiên cứu khoa học - công nghệ trong lĩnh vực y dược; sản xuất kinh doanh các sản phẩm thuốc, thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng, mỹ phẩm bằng hợp chất thiên nhiên được chiết xuất từ dược liệu đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân; triển khai các dịch vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ khác đáp ứng theo nhu cầu xã hội. Sau 16 năm thành lập, cơ cấu tổ chức của Học viện YDHCTVN hiện nay gồm 10 phòng ban chức năng, 04 Khoa, 43 bộ môn, 07 đơn vị thuộc và trực thuộc, đặc biệt có

Bệnh viện Tuệ Tĩnh và Viện nghiên cứu Y Dược cổ truyền Tuệ Tĩnh. Số lượng và chất lượng Giảng viên cũng tăng đều hàng năm. Từ chưa đến 100 GV khi mới thành lập đến nay, Học viện có hơn 636 Giảng viên, trong đó có 249 Giảng viên cơ hữu, trong số này có 11 PGS, 34 TS, 225 Thạc sĩ, 04 Chuyên khoa II, 06 Chuyên khoa I, 66 ĐH. Giảng viên thỉnh giảng gần 400, trong đó có 01 GS, 17 PGS, 94 TS; hàng 100 Thạc sĩ. Đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên và nhân viên của Học viện đáp ứng được cơ bản các yêu cầu về số lượng, trình độ chuyên môn và nghiệp vụ theo quy định của Bộ GD&ĐT, Bộ Y tế. Học viện hiện đang tập trung tổ chức đào tạo trình độ ĐH và SDH. Trình độ ĐH, Học viện hiện đang có 4 CTĐT cấp văn bằng: BS YHCT, cử nhân Trung Y liên kết đào tạo với ĐH Trung Y Dược Thiên Tân - Trung Quốc, BSĐK và DS ĐH. Trình độ SDH, Học viện hiện đang tổ chức đào tạo 5 mã ngành: BSCKI YHCT, BSCKII YHCT, thạc sĩ YHCT, BSNT YHCT và tiến sĩ YHCT. Năm 2022, Học viện được Bộ Y tế giao nhiệm vụ đào tạo Dược sĩ chuyên khoa cấp I ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền.

3.2. Giới thiệu về Khoa Dược, Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

Khoa Dược (Faculty of Pharmacy) là đơn vị trực thuộc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam, được thành lập theo Quyết định số 1549/QĐ-HVYDHCTVN ngày 31/12/2019 của Giám đốc Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam. Khoa Dược đảm nhiệm giảng dạy các học phần thuộc chuyên ngành Dược. Được sự quan tâm của lãnh đạo khoa, lãnh đạo Học viện, đội ngũ cán bộ ngày càng tăng cả chất lượng và số lượng với các chuyên gia đầu ngành gồm 03 phó giáo sư chuyên ngành Dược liệu-DHCT, 08 tiến sĩ Dược học trong đó 3 Tiến sĩ chuyên ngành Dược liệu-DHCT, 01 Dược sĩ chuyên khoa II (trương đương TS) là cán bộ cơ hữu, ngoài ra còn nhiều cán bộ thỉnh giảng. Khoa có cơ sở vật chất mới, khang trang và được trang bị nhiều thiết bị kỹ thuật tiên tiến hiện đại ngang với các nước trong khu vực và các nước phát triển hàng đầu trên thế giới phục vụ nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học. Khoa Dược còn liên kết với nhiều công ty Dược và viện nghiên cứu, các Trường đại học lớn với đội ngũ nhân lực và cơ sở vật chất được phép tham gia cùng Khoa Dược trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao kỹ thuật. Đây sẽ là điều kiện thuận lợi để phục vụ cho công tác đào tạo, giảng dạy đại học và sau đại học về lĩnh vực Dược học. Khoa gồm có 8 Bộ môn chuyên ngành. Khoa đã tuyển sinh và đào tạo ngành Dược học trình độ đại học từ năm 2014, mỗi năm tuyển sinh khoảng 200 sinh viên, tới nay đã có 5 khóa

sinh viên tốt nghiệp Dược sĩ đại học hệ chính quy, tháng 7/2024 sẽ có khóa sinh viên Dược thứ 6 tốt nghiệp trình độ đại học.

4. Chương trình đào tạo và năng lực để tổ chức đào tạo thạc sĩ ngành Dược liệu – Dược cổ truyền về giảng viên, cơ sở vật chất, giáo trình, tài liệu giảng dạy

Khối lượng kiến thức của chương trình đào tạo: 60 tín chỉ

Thời gian đào tạo: 1,5 năm

Hình thức đào tạo: Hệ tập trung

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp đại học ngành Dược và ngành gần (như hóa học, sinh học, y học cổ truyền...)

Chương trình được xây dựng dựa trên sự tham khảo chương trình của một số trường đại học trong và ngoài nước. Học viện đã có kế hoạch xây dựng chương trình và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ nhân lực, học liệu đảm bảo đáp ứng tốt cho chương trình đào tạo:

- Giảng viên: tham gia giảng dạy chương trình đào tạo ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền trình độ Thạc sĩ có 11 giảng viên cơ hữu của Học viện và 12 giảng viên thỉnh giảng có trình độ từ Tiến sĩ trở lên.

- Cơ sở vật chất: cơ sở vật chất của Học viện hiện có hệ thống phòng học, phòng thí nghiệm, phòng làm việc với diện tích hơn hơn 10.000 m² mặt bằng. Học viện có 2 cơ sở: Cơ sở 1 tại số 2 Trần Phú - Hà Đông - Hà Nội có diện tích 10.268 m², bao gồm nhà 11 tầng, Viện Nghiên cứu Y Dược học cổ truyền Tuệ Tĩnh, Trung tâm dược, Bệnh viện Tuệ Tĩnh, 2 dãy nhà cấp 4, 1 nhà 3 tầng. Cơ sở 2 tại Đồng Tiến - Phương Dục - Phú Xuyên - Hà Nội, có diện tích 12.170 m², với 2 dãy nhà cấp 4 và vườn thuốc Dược liệu phục vụ cho thực tập dược. Ngoài ra, Học viện còn được sử dụng cơ sở vật chất của Bệnh viện, công ty Dược thực hành.

- Bệnh viện thực hành: Bệnh viện Tuệ Tĩnh, Viện nghiên cứu Y Dược học cổ truyền Tuệ Tĩnh là 02 đơn vị trực thuộc Học viện. Ngoài ra Học viện đã ký kết hợp đồng liên kết đào tạo theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP với Bệnh viện Bệnh viện Châm cứu Trung Ương, Bệnh viện YHCT Hà Nội, Bệnh viện YHCT Trung ương, Công ty CP Dược phẩm Mediplantex, Công ty Dược khoa....

- Học liệu: Học viện có số lượng lớn giáo trình, sách tham khảo, chuyên khảo đặt tại Trung tâm thông tin thư viện. Bên cạnh đó, Học viện có nguồn học liệu số hóa rất lớn với vài nghìn đầu sách phục vụ tốt cho việc học tập của Học viện.

Căn cứ từ nhu cầu phát triển nguồn nhân lực về lĩnh vực Dược liệu-Dược học cổ truyền của Việt Nam; căn cứ trên điều kiện đảm bảo đào tạo của Khoa Dược và của Nhà trường. Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam xin đăng ký nhận nhiệm vụ đào tạo ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền, định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng trình độ Thạc sĩ.

5. Quy mô tuyển sinh

Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh trong 5 năm đầu: 10-30 học viên mỗi năm, mỗi chương trình đào tạo, sau đó có thể tăng quy mô tuyển sinh theo tình hình thực tế.

Kế hoạch dự kiến tuyển sinh như sau:

- + Thông báo tuyển sinh: bắt đầu từ tháng 8/2024 tại website Học viện YDHCT Việt Nam, gửi công văn đến các đơn vị liên quan
- + Tổ chức tuyển sinh: tháng 9-12/2024
- + Khai giảng: tháng 12 năm 2024

Hiện nay việc đào tạo ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền trình độ Thạc sĩ là cấp bách, tiên tiến để đáp ứng nhu cầu to lớn của xã hội. Học viện YDHCT Việt Nam có đủ năng lực và kinh nghiệm để đảm đương nhiệm vụ đào tạo ngành này.


Kính trình Vụ Giáo dục đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, thẩm định hồ sơ (hồ sơ đề án chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Dược liệu-Dược học cổ truyền định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng) kính gửi kèm theo Tờ trình.

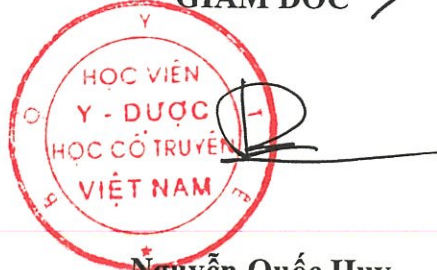
Học viện kính mong Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, tạo điều kiện sớm ban hành Quyết định cho phép Học viện YDHCT Việt Nam được đào tạo ngành: Dược liệu-Dược học cổ truyền định hướng nghiên cứu, định hướng ứng dụng, trình độ thạc sĩ, mã số 8720206.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VT, SĐH

GIÁM ĐỐC 



HỌC VIỆN
Y - DƯỢC
HỌC CỔ TRUYỀN
VIỆT NAM

Nguyễn Quốc Huy

NỘI DUNG CHÍNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH:
ĐƯỢC LIỆU-ĐƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU,
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, MÃ SỐ 8720206

(Kèm theo Tờ trình số: 2020/TTr-HVYDCT, ngày 25 tháng 6 năm 2024, của Học viện YDHCT Việt Nam)

1. TÓM TẮT YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo: **60 tín chỉ** trong đó:

- Phần kiến thức chung: **03 tín chỉ**
- Phần kiến thức cơ sở: **9 tín chỉ**
- Phần kiến thức ngành: **22 tín chỉ**
- + Bắt buộc: **16 tín chỉ**
- + Tự chọn: **06 tín chỉ**
- Phần chuyên đề nghiên cứu: **14 tín chỉ**
- Luận văn Thạc sĩ: **12 tín chỉ**

2. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lý thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
I	Phần kiến thức chung		03				
1	24311	Triết học	3	3	0	Lý luận chính trị	
2		Ngoại ngữ (Tiếng Anh)*	0	0	0	Ngoại ngữ	
						HV nộp chứng chỉ NN từ B2 và trung đương trở lên	

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lí thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
II	Phần kiến thức cơ sở		9				
3	24321	Một số mô hình đánh giá tác dụng Dược lý của dược liệu, thuốc cổ truyền.	2	2	0	Bm DLý	
4	24322	Mối liên quan giữa thành phần hóa học với tác dụng của dược liệu, thuốc cổ truyền	2	2	0	Bm Hóa Dược	
5	24323	Phương pháp sắc ký trong phân tích các hợp chất từ dược liệu, thuốc cổ truyền	2	1	1	Bm KNT	
6	24324	Phương pháp nghiên cứu khoa học Dược	3	2	1	Bm DCT	
III	Phần kiến thức ngành		22				
III.1	Các học phần bắt buộc		16				
7	24331	Tài nguyên cây thuốc	3	2	1	Bm TV-DL	
8	24332	Kỹ thuật bào chế và xây dựng tiêu chuẩn vị thuốc, thuốc cổ truyền	4	2	2	Bm DCT	
9	24333	Ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến trong bào chế thuốc cổ truyền	4	2	2	Bm Bào chế	
10	24334	Sử dụng thuốc cổ truyền và dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý	3	2	1	Bm DLS	

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lý thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
11	24335	Quản lý Dược bệnh viện	2	1	1	Bm QL-KT D	
	Phần tự chọn: Các học phần tự chọn 6 tín chỉ trong 25 tín chỉ		6				
12	24336	Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc	2	1	1	Bm TV-DL	
13	24337	Sử dụng thuốc cổ truyền điều trị một số bệnh thường gặp	3	2	1	Bm DCT	
14	24338	Thực hành tốt trong kinh doanh thuốc có nguồn gốc từ Dược liệu	4	2	2	Bm QL-KT D	
15	24339	Hương liệu và mỹ phẩm nguồn gốc dược liệu	4	2	2	Bm TV-DL	
16	243310	Ứng dụng AI trong lĩnh vực Dược	2	2	0	Bm DCT	
17	243311	Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Dược	2	2	0	Bm DCT	
18	243312	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe và mỹ phẩm	3	2	1	BM Bảo chế	
19	243313	Cảnh giác dược	2	1	1	BM DLS	

VIỆT
S
T
N

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lý thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
20	243314	Xác định cấu trúc hợp chất tự nhiên bằng các phương pháp phổ.	3	2	1	Bm TV-DL, Bm HD	
IV	Phần chuyên đề nghiên cứu		14				
21	24341	Nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	2	2	0	Bm TV-DL	
22	24342	Chiết xuất dược liệu, thuốc cổ truyền	4	2	2	Bm TV-DL	
23	24343	Kiểm nghiệm Dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc Dược liệu	4	2	2	Bm KNT, Bm TV-DL	
24	24344	Phương pháp xây dựng phương thuốc cổ truyền	4	2	2	Bm DCT	
V	Luận văn tốt nghiệp		12		12		
25		Luận văn tốt nghiệp	12		12	Khoa Dược	
Tổng cộng			60				

Ghi chú: (*): Phần ngoại ngữ Học viên nộp chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4 theo khung trình độ ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam trở lên để minh chứng đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định và để xét tốt nghiệp.

**NỘI DUNG CHÍNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH:
DƯỢC LIỆU-DƯỢC HỌC CỔ TRUYỀN ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG,
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, MÃ SỐ 8720206**

(Kèm theo **Tờ trình số: 2020/TTr-HVYDCT**, ngày 25 tháng 6 năm 2024, của Học viện YDHCT Việt Nam)

1. TÓM TẮT YÊU CẦU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Tổng số tín chỉ của chương trình đào tạo: **60 tín chỉ** trong đó:

- Phần kiến thức chung: **03 tín chỉ**
- Phần kiến thức cơ sở: **09 tín chỉ**
- Phần kiến thức ngành: **36 tín chỉ**
 - + Bắt buộc: 26 tín chỉ
 - + Tự chọn: 10 tín chỉ
- Phần thực tập: **06 tín chỉ**
- Đề án: **06 tín chỉ**

2. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lí thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
I	Phần kiến thức chung		03				
21	24311	Triết học	3	3	0	Lý luận chính trị	
22		Ngoại ngữ (Tiếng Anh)*	0	0	0	*HV nộp chứng chỉ NN từ B2 và tương đương trở lên	
II	Phần kiến thức cơ sở		9				



STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lí thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
23	24321	Một số mô hình đánh giá tác dụng Dược lý của dược liệu, thuốc cổ truyền.	2	2	0	Dược lý	
24	24322	Mối liên quan giữa thành phần hóa học với tác dụng của dược liệu, thuốc cổ truyền	2	2	0	Hóa Dược	
25	24323	Phương pháp sắc ký trong phân tích các hợp chất từ dược liệu, thuốc cổ truyền	2	1	1	Kiểm nghiệm thuốc	
26	24324	Phương pháp nghiên cứu khoa học Dược	3	2	1	Dược cổ truyền	
III	Phần kiến thức ngành		36				

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lí thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
III.1	Các học phần bắt buộc		26				
27	24331	Tài nguyên cây thuốc	3	2	1	Thực vật - Dược liệu	
28	24332	Kỹ thuật bào chế và xây dựng tiêu chuẩn vị thuốc, thuốc cổ truyền	6	2	4	Dược cổ truyền	
29	24333	Ứng dụng công nghệ và kỹ thuật tiên tiến trong bào chế thuốc cổ truyền	4	2	2	Bào chế	
30	24334	Sử dụng thuốc cổ truyền và dược liệu an toàn, hiệu quả, hợp lý	3	2	1	Dược lâm sàng	
31	24335	Quản lý Dược bệnh viện	2	1	1	Quản lý & Kinh tế Dược	

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lí thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
32	24336	Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc	2	1	1	Thực vật - Dược liệu	
33	24337	Nghiên cứu phát triển thuốc từ dược liệu	2	2	0	Thực vật - Dược liệu	
34	24338	Phương pháp xây dựng phương thuốc cổ truyền	4	2	2	Dược cổ truyền	
Các học phần tự chọn: Các học phần tự chọn 10 tín chỉ trong 23 tín chỉ			10				
35	24339	Thực hành tốt trong kinh doanh thuốc có nguồn gốc từ Dược liệu	4	2	2	Quản lý & Kinh tế Dược	
36	243310	Sử dụng thuốc cổ truyền điều trị một số bệnh thường gặp	3	2	1	Dược cổ truyền	

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lý thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
37	243311	Hương liệu và mỹ phẩm nguồn gốc dược liệu	4	2	2	Thực vật - Dược liệu	
38	243312	Thực phẩm bảo vệ sức khỏe và mỹ phẩm	3	2	1	Bào chế	
39	243313	Ứng dụng AI trong lĩnh vực Dược	2	2	0	Dược cổ truyền	
40	243314	Đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Dược	2	2	0	Dược cổ truyền	
41	243315	Cảnh giác dược	2	1	1	Dược lâm sàng	
42	243316	Xác định cấu trúc hợp chất tự nhiên bằng các phương pháp phổ.	3	2	1	Thực vật - Dược liệu, Hóa dược	
IV	Phần Thực tập		06				
23	24341	Thực tập sản xuất dược liệu và thuốc từ dược liệu	2	0	2	Thực vật - Dược liệu, Bào chế	

STT	Mã học phần	Học phần (ghi bằng tiếng Việt và tiếng Anh)	Số tín chỉ	Số tín chỉ/bộ môn đảm trách			Ghi chú
				Lí thuyết	Thực hành	Bộ môn đảm trách	
24	24342	Thực tập Kiểm nghiệm Dược liệu và các chế phẩm có nguồn gốc Dược liệu	2	0	2	Kiểm nghiệm thuốc, Thực vật - Dược liệu	
25	24343	Thực tập Dược bệnh viện	2	0	2	Dược lâm sàng, Kiểm nghiệm thuốc	
V	Đề án		06		06		
26		Đề án	06		06	Khoa Dược	
Tổng cộng			60				

Ghi chú: (*):

- Phần ngoại ngữ Học viên nộp chứng chỉ tiếng Anh tương đương bậc 4 theo khung trình độ ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam trở lên để minh chứng đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ theo quy định và để xét tốt nghiệp.